|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN****XÃ ĐẠI ĐỨC**Số: 72-BC/UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**Đại Đức, ngày 13 tháng 10 năm 2023 |

**BÁO CÁO**

**Đánh giá kết quả ứng dụng CNTT năm 2023**

**I. Công tác chỉ đạo, điều hành**

Căn cứ Kế hoạch số 4908/KH-UBND ngày 31/12/2023 của UBND huyện Kim Thành về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện Kim Thành năm 2023. Ban VHTT đã chủ động tham mưu xây dựng Kế hoạch số 59-KH/UBND ngày 31/12/2023 của UBND xã về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn. Kế hoạch ứng dụng CNTT đã định hướng tốt hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT trong cơ quan nhà nước, đồng thời, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp, đảm bảo hệ thống thông tin của có bước phát triển mạnh mẽ, đúng hướng.

Đến nay, về hạ tầng CNTT, 100% cán bộ, công chức, người lao động đều được trang bị máy tính làm việc và sử dụng mạng nội bộ LAN. Các thiết bị phụ trợ như máy in, máy photo, máy scan…được trang bị đáp ứng yêu cầu công tác. Hạ tầng viễn thông triển khai đồng bộ, chất lượng cao đến đảm bảo tốt việc truy cập Internet và kết nối liên thông trong huyện. 100% máy tính của cán bộ công chức xã được sử dụng phần mềm diệt virus có bản quyền.

**II. Kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ**

Về ứng dụng CNTT: Các phần mềm dùng chung như Một cửa điện tử, Hệ thống quản lý văn bản điều hành, hòm thư công vụ...được triển khai hiệu quả đến các bộ phận chuyên môn. Hòm thư điện tử công vụ được cấp cho 100% cán bộ công chức. Trong đó, 100% hộp thư được cấp thường xuyên sử dụng. Tỷ lệ văn bản điện tử được gửi nhận qua hòm thư điện tử là trên 100%. Phần mềm đang dần trở thành công cụ nâng cao hiệu quả làm việc cho cán bộ, công chức. Nguồn nhân lực được đào tạo, nâng cao kiến thức, kỹ năng cần thiết để quản lý, duy trì và khai thác hiệu quả hệ thống thông tin hiện có.

UBND xã đã trang bị hệ thống máy tính, máy in, máy photo, máy scan, hệ thống mạng đáng ứng yêu cầu công tác. Một số phần mềm hỗ trợ như : hộ trợ kê khai, soạn thảo văn bản, trình duyệt Internet được khai thác hiệu quả, phục vụ công tác chuyên môn. Hệ thống thư điện tử để gửi nhận văn bản với UBND cấp huyện cũng đã được triển khai có hiệu quả. Trang thiết bị máy móc đảm bảo phục vụ công tác chuyện môn. Cụ thể như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **T****T** | **Đơn vị** | **Số CB, CCVC** | **Số máy tính** | **Số máy tính có kết nối internet** | **Số máy tính cài đặt phần mềm vi rút có bản quyền** | **Số máy in** | **Số máy scan** | **Số máy photo** | **Ứng dụng chữ ký số** | **Đảm bảo yêu cầu công việc** |
| 1 | Bộ phận một cửa | 06 | 06 | 06 | 06 | 04 | 01 | 01 | 02 | Có |
| 2 | Phòng chủ tịch | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 | 0 | 0 | 02 | có |
| 3 | Phòng Phó chủ tịch | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 | 0 | 0 | 01 | có |
| 4 | Kế toán | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 | 0 | 0 | 02 | có |
| 5 | Quân sự | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 | 0 | 0 | 0 | có |
| 6 | Công an | 05 | 05 | 05 | 05 | 04 | 01 | 0 | 0 | có |
| 7 | Địa chính | 01 | 01 | 01 | 0 | 01 | 0 | 0 | 0 | có |
| 8 | Bí thư đảng ủy | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 | 0 | 0 | 0 | có |
| 9 | Phó bí thư TT | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 | 0 | 0 | 0 | có |
| 10 | VP ĐU | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 | 0 | 0 | 0 | có |
| 11 | Phó CT HĐND | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 | 0 | 0 | 0 | có |
| 12 | UB MTTQ | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 | 0 | 0 | có |
| 13 | Hội ND Phụ nữ | 02 | 02 | 02 | 02 | 01 | 0 | 0 | 0 | có |
| 14 | Hội CCB | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 | 0 | 0 | 0 | có |
| 15 | ĐTN | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 | 0 | 01 | 0 | có |
|  | **Tổng** | **24** | **24** | **24** | **24** | **21** | **03** | **02** | **07** |  |

100% các văn bản, tài liệu, công việc chính thức được trao đổi nội bộ qua hệ thống quản lý văn bản điều hành, trừ văn bản mật.

100% cán bộ công chức sử dụng thưởng xuyên hộp thư điện tử công vụ xxx@haiduong.gov.vn trong công việc.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 và dịch vụ chuyển phát của bưu điện trong việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

Tiếp tục triển khai khảo sát mức độ hài lòng trực tiếp trên phần mềm và qua mã quét QR đảm bảo trên 100% hồ sơ của công dân được thực hiện.

**2. Hạn chế**

Thực tế ứng dụng và phát triển CNTT những năm vừa qua cũng chỉ ra những tồn tại, hạn chế gây trở ngại đến quá trình xây dựng nền hành chính điện tử ở địa phương; đặc biệt là hoạt động ứng dụng CNTT ở UBND cấp xã.

Số lượng cán bộ bán chuyên trách có máy tính sử dụng còn thấp, một số máy tính đã cũ, lạc hậu; một số cá nhân phải tự trang bị máy tính xách tay phục vụ công việc; chưa có hệ thống đảm bảo an toàn, an ninh thông tin dẫn đến tiềm ẩn nhiều rủi ro mất mát, lộ lọt thông tin.

**3. Phương hướng**

Thực tiễn cho thấy, để khai thác hiệu quả lợi ích từ công tác ứng dụng CNTT nói chung và ở cấp xã nói riêng, bên cạnh yếu tố công nghệ, con người là nhân tố then chốt. Vì vậy, công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ, đặc biệt là cán bộ chủ chốt ở UBND cấp xã cần được chú trọng.

Tăng cường thực hiện các biện pháp tuyên truyền phổ biến sâu rộng đến toàn thể các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò của CNTT; đồng thời, huy động rộng rãi các nguồn lực chung tay triển khai xây dựng chính quyền điện tử.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ****CHỦ TỊCH****C:\Users\Admin\Desktop\dấu đại đức.jpg****Nguyễn Giang Nam** |